



CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG
RANGDONG LIGHT SOURCE & VACUUM FLASK JOINT STOCK COMPANY
PHÒNG THỬ NGHIỆM VILAS 126

Add: 87-89, Hadinh Str - Thanh Xuan Dist - Hanoi - Vietnam

Tel: (84.24) 38584310 - 38584165 Fax: (84.24) 38585038

Email: ralaco@rangdong.com.vn Website: rangdong.com.vn

Số/No.: 24.06.04 / TN - 26

Trang/Page: 1 / 2

- Tên mẫu thử: Đèn UFO năng lượng mặt trời UFO.SL.RF 150W
Name of sample
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG
Customer Địa chỉ: 87-89 Phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
- Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông
Manufacturer
- Số lượng mẫu: 01 cái
Quantity of samples
- Ký hiệu: UFO.SL.RF 150W
Model
- Mã số mẫu: 24.06.04.26
Code of sample
- Ngày nhận mẫu: 04/ 06/ 2024
Date of reception
- Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 7722-1:2017/ IEC 60598-1:2014
Standard applies TCVN 10885-2-1:2015/ IEC 62722-2-1:2014
- Kết quả: Xem trang 02/ 02
Result

Hanoi, Date of 12/ 06/ 2024

Thử nghiệm viên/Tester

KT. Trưởng PTN/ Head of Lab.

(Họ tên và chữ ký/name and signature)

(Họ tên và chữ ký/name and signature)


Nguyễn Minh Thư



Kim Tuấn Anh
VILAS 126

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng mang tới/ This result of testing is only for sample brought in the by customer
- Không được sao chép một phần kết quả nếu không được sự đồng ý của Công ty/ Copying of part of this result is prohibited without agreement by the company.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo khai báo của khách hàng./ Name of sample and name of customer is written according to the declaration of the customer

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**Test Results**

TT Item	Tên chỉ tiêu Parameter	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test methods	Mức yêu cầu Requirement lever	Kết quả Result
1	Phân loại đèn		TCVN 7722-1:2017/ IEC 60598-1:2014	--	Cấp III
2	Thử nghiệm chịu ẩm trong thời gian 48 h ở nhiệt độ 25 °C, độ ẩm tương đối 93 %		TCVN 10885-2-1:2015/ IEC 62722-2-1:2014	Không hư hỏng	Đạt
3	Khả năng cách điện và độ bền điện				
3.1	Điện trở cách điện	MΩ		≥ 1,0	> 20
3.2	Thử nghiệm độ bền điện áp 500 V/1 phút, tần số 50 Hz			Không bị phóng điện hoặc đánh thủng	Đạt
4	Thông số quang, màu khi pin sạc đầy				
4.1	Quang thông	lm		≥ 1 500 – 10 %	1 537
4.2	Nhiệt độ màu (CCT)			--	6 592
4.3	Hệ số trả màu			≥ 70	73,8

